

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **83/2020/HS-PT**

Ngày: 17-7-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Trọng Hân**

Ông **Trần Bình Đảo**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tiên** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Nghĩa Biên** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Danh T, do có kháng cáo của bị cáo Danh T và người bị hại Danh Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Danh T (Tuấn B); sinh năm 1992 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Khu phố M Th, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh B, sinh năm 1960 và bà Thị N; sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Vào ngày 24 tháng 10 năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Tại bản án hình sự số: 51/2012/HSST ngày 24/10/2012, bị cáo đã chấp hành xong, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại có kháng cáo:

Ông **Danh Minh T**, sinh năm 1995

Trú tại: Ấp XX, xã BA, huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09 tháng 12 năm 2019, Danh L, sinh năm 1997, cư trú tại Tổ 19, ấp VĐ, xã Vĩnh HP, huyện CT, Kiên Giang cùng với bạn của L gồm Danh Ngọc Đ, Danh Hoài P, Danh Thanh H, Danh X, sinh năm 1994 và Danh Minh T, sinh năm 1995 cùng cư trú ấp XX, xã BA và một số người chưa xác định tổ chức uống rượu tại nhà của L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày có thêm Danh T cùng với R (chưa xác định họ tên địa chỉ) tham gia. Trong lúc uống rượu T nghi ngờ X và T là người đã đánh T trước đây, nhưng T không nói gì rồi kêu R đi đến nhà của Danh S, sinh năm 1988 ở cùng ấp VĐ để uống bia với S. Tại đây T có kể cho S nghe về việc nhận ra người đã đánh T, hiện những người này đang ở nhà của L nhưng S không nói gì.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do nhà S hết bia nên T rủ S đến nhà của L để uống rượu tiếp thì S đồng ý. Lúc này T có cầm theo một cây dao Thái Lan cán vàng, dài khoảng 21cm lấy tại nhà S và 02 trái xoài sống. Khi đến nơi T thấy tại nhà của L chỉ còn có 04 người ngồi uống rượu nhưng không có X và T. T và S thấy vậy nên vào uống rượu chung. Khoảng 10 phút sau, T điều khiển xe mô tô chở X quay lại để lấy nón bảo hiểm để quên tại đây. Khi X vừa bước xuống xe để lấy nón bảo hiểm thì bất ngờ bị S đuổi đánh, X thấy vậy liền bỏ chạy nên không bị thương tích. Lúc này T liền lấy cây dao cán vàng mà T mang theo cầm trên tay phải chạy đến chỗ của T rồi đâm vào người T, T đưa tay lên đỡ làm trúng bàn tay. T tiếp tục đâm dao thứ hai trúng vào lưng của T, do bị đâm bất ngờ nên T bỏ chạy được một đoạn thì bất tỉnh, sau đó được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu và điều trị đến ngày 20/10/2019 thì xuất viện. Ngay sau khi vụ việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra đã mời T về làm việc, tại đây T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Danh T sau khi dùng dao gây thương tích cho T đã đưa cây dao cho đối tượng tên M (chưa xác định họ tên cụ thể), sau đó người này đã ném bỏ cây dao trên xuống sông. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm gặp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 77/KL-PY ngày 31/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Danh Minh T:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

- Sẹo phần mềm vùng lưng trái, ngón I bàn tay trái và sẹo phẫu thuật (3 vết).
- Đứt gân gấp ngón I bàn tay trái. Hiện tại còn cứng khớp liên đốt ngón I bàn tay trái.

- Tổn thương màng phổi trái, tràn máu màng phổi trái, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tại còn dày dính nhẹ màng phổi vùng đáy phổi trái.

- Hiện tại mặt lòng bàn tay trái không có dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 57%.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Danh Minh T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 85.938.520 đồng, bao gồm: Tiền điều trị thương tích là 5.938.520 đồng; tiền tổn hại sức khỏe là 80.000.000 đồng. Hiện bị cáo đã vận động gia đình bồi thường được 5.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường.

Tại Bản án sơ thẩm số: 24/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo Danh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Danh T 05 (năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 10/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Danh T phải bồi thường cho Danh Minh T số tiền còn lại là 80.938.520 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/5/2020, bị cáo Danh T có đơn kháng cáo với nội dung mức án cấp sơ thẩm tuyên là quá nghiêm khắc, xin giảm nhẹ hình phạt tù với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình.

Ngày 29/5/2020 Danh Minh T có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T đến mức thấp nhất. Về phần bồi thường, tại phiên tòa sơ thẩm yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền còn lại 80.938.520 đồng. Nay chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường thêm 7.000.000 đồng, tổng cộng hai lần là 12.0000.000 đồng, chỉ yêu cầu bị cáo khắc phục số tiền

còn lại 28.000.000 đồng. Không yêu cầu bị cáo T bồi thường bất kỳ khoản tiền nào thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, người bị hại kháng cáo và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất và giảm khoản tiền bồi thường còn 40.000.000 đồng, đây là tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, d Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm. Giảm hình phạt tù từ 05 năm tù còn 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, giảm tiền bồi thường cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét, giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Do nghi ngờ Danh Minh Tr đã đánh bị cáo Danh T trước đó, nên khoảng 21 giờ ngày 09/12/2019, đang tổ chức uống rượu tại nhà Danh L, khi bị cáo T gặp T đã dùng cây dao Thái Lan cán vàng, dài khoảng 21cm đâm vào bàn tay và lưng của T, gây thương tích cho T là 57%. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã xử phạt bị cáo Danh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo và bị hại: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù và giảm tiền bồi thường thiệt hại cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, hành vi phạm tội của bị cáo T là

nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã dùng cây dao là hung khí nguy hiểm đâm trúng bàn tay và lưng của bị hại T, gây nhiều thương tích. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T đầu khung hình phạt mức án 05 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo và bị hại đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại số tiền 7.000.000 đồng. Đây là tình tiết mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo và bị hại giảm nhẹ hình phạt tù và giảm bồi thường thiệt hại cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo, bị hại được chấp nhận nên bị cáo, bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, d Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh T và bị hại Danh Minh T; Sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt: Bị cáo Danh T 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/02/2020.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Danh T và bị hại Danh Minh T. Bị cáo Danh T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Danh Minh T

số tiền 40.000.000 đồng, đã bồi thường 12.000.000 đồng, tiếp tục bồi thường là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Bị cáo Danh T và bị hại Danh Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Châu Thành (1);
- THA huyện Châu Thành (1);
- VKSND huyện Châu Thành (1);
- CQCSĐT huyện Châu Thành (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Bị hại kháng cáo;
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Hồng